

BÁO CÁO

**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
6 tháng, năm 2017**

Thực hiện Công văn số 385/STP-KTVB ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Sở tư pháp Thanh Hóa về báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2017; UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình VPHC và xử phạt VPHC ở địa phương

Trong 6 tháng đầu năm 2017, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo; việc tuân thủ các quy trình, trình tự, thủ tục trong công tác xử lý vi phạm hành chính được các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền thực hiện đầy đủ, nghiêm túc. Bên cạnh đó, việc tổ chức triển khai, ban hành các văn bản để chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và cấp tỉnh ban hành liên quan công tác xử lý vi phạm hành chính được thực hiện kịp thời. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về Xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực được chú trọng và nâng cao chất lượng.

Tình hình thi hành pháp luật và chấp hành pháp luật: Thực hiện quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 10/2014/NĐ-CP ngày 10/12/2014 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 110/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế; Nghị định số 80/2013/NĐ-CP Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công

nghiệp; Nghị định 97/2013/NĐ-CP ngày 27/8/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng; Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, chống bạo lực gia đình; nghị định 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013; nghị định 107/2014/NĐ-CP ngày 17/11/2014 sửa đổi một số điều của nghị định 171/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và các nghị định khác có liên quan của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã Bim Sơn đã có những chuyển biến tích cực, các vụ việc vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính xảy ra không nhiều. Các lĩnh vực vi phạm hành chính và phải áp dụng xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực ANTT cơ bản đã giảm, các vụ việc vi phạm hành chính và phải xử lý vi phạm hành chính xảy ra được phát hiện và xử lý thuộc các lĩnh vực vi phạm hành chính về trật tự, trật tự ATGT, quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản, xây dựng, môi trường. Đối với các trường hợp vi phạm đã được phát hiện, lập biên bản và xử lý kịp thời đúng với hành vi vi phạm. Quy trình xử lý vi phạm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thời hạn giao quyết định cho cá nhân vi phạm và các quy định khác có liên quan. Trong quá trình xử phạt, xử lý đúng đối tượng, đúng lỗi, đúng mức phạt, không để xảy ra oan sai hay khiếu nại.

2. Số vụ vi phạm hành chính bị phát hiện, xử lý và biện pháp khắc phục hậu quả

Tổng số vụ vi phạm là 746 trường hợp với 786 đối tượng, bao gồm: Tổ chức 04 trường hợp, hộ gia đình, cá nhân 782 đối tượng. Hành vi vi phạm phổ biến thuộc các lĩnh vực đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, trật tự ATGT như: không đội mũ bảo hiểm, không có GPLX, không mang giấy tờ xe, không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, chờ quá số người quy định, ANTT đánh bạc, số đề, sử dụng trái phép chất ma túy, đánh nhau, trộm cắp; xây dựng công trình trái phép, làm hư hỏng, mất mốc giới sử dụng đất, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, không đúng hoặc không có ĐKKD, vi phạm về VSATTP, Biện pháp khắc phục yêu cầu tổ chức, cá nhân vi phạm khẩn trương đầu tư hoàn thiện công trình xây dựng; đình chỉ xây dựng, buộc khôi phục tình trạng của đất. Cụ thể như sau:

- Phạt tiền 707 trường hợp;
- Phạt cảnh cáo: 37 trường hợp;
- Chuyển xử lý bằng hình thức truy cứu TNHS: 0 trường hợp;
- Khắc phục hậu quả, khôi phục lại tình trạng ban đầu: 02 trường hợp;
- Áp dụng biện pháp bảo đảm xử phạt VPHC: 0 trường hợp (tạm giữ giấy tờ hoặc phương tiện).

3. Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

- Tổng số tiền phạt thu được 801.420.000đ.
- Số lượng tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu: trị giá 1.390.000đ;
- Số giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước quyền sử dụng có thời hạn: 0 trường hợp;

- Số vụ bị đình chỉ hoạt động có thời hạn: 0 vụ;
- Số lượng quyết định xử phạt chưa được thi hành: 05 trường hợp;
- Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 0 trường hợp;
- Số vụ bị cưỡng chế thi hành: 0 trường hợp;
- Số vụ bị khiếu nại, khởi kiện: 0 trường hợp.

4. Việc thực hiện biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính nhắc nhở đối với người chưa thành niên phạm vi phạm: 0 trường hợp

5. Số hồ sơ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự: 0 trường hợp.

6. Khó khăn, vướng mắc

Đối với các Quyết định xử phạt về lĩnh vực đất đai người vi phạm cố tình kéo dài thời gian thi hành Quyết định bằng việc gửi đơn đề nghị, kiến nghị... đơn vượt cấp trì hoãn thi hành Quyết định;

Công tác phối hợp bộ phận chuyên môn và khối chính trị xã hội thực hiện tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật chưa thường xuyên, sâu rộng, nhân dân chưa mạnh dạn tố giác đối tượng vi phạm;

Việc chấp hành quyết định xử phạt chưa triệt để do đối tượng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chậm trong việc thực hiện quyết định, một số đối tượng không tự giác chấp hành quyết định xử phạt, không có công việc ổn định, không có tài sản để thực hiện cưỡng chế, công tác cưỡng chế tài sản còn phức tạp... Việc thi hành quyết định xử phạt chủ yếu là đôn đốc và thuyết phục.

Theo quy định của Luật chỉ có 02 hành vi được tạm giữ người theo thủ tục hành chính là gây rối trật tự công cộng và cố ý gây thương tích, nên công tác đấu tranh, điều tra làm rõ hành vi vi phạm, hoàn tất thủ tục hồ sơ, đảm bảo nộp tiền phạt... và đối với các trường hợp vi phạm khác trên lĩnh vực an ninh trật tự gặp nhiều khó khăn (không được tạm giữ người; không có giấy tờ, phương tiện để tạm giữ; không có tiền nộp phạt ngay, không có tính răn đe đối với hành vi đánh bạc, hành vi trộm cắp, sử dụng ma túy, chống người thi hành công vụ...).

7. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị UBND Tỉnh, các ngành chức năng cấp tỉnh có kế hoạch tuyên truyền pháp luật và bồi dưỡng nguồn nhân lực, hướng dẫn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực cho địa phương, đảm bảo từng bước chuyên môn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính ở cơ sở;

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ban, ngành chức năng trong công tác phòng ngừa đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính nhằm hạn chế các vi phạm;

Các ngành chuyên môn có hướng dẫn cụ thể việc áp dụng và thống nhất về mẫu biên bản và mẫu quyết định để sử dụng trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực. Việc áp dụng mẫu biên bản, quyết định theo quy định nghị định 81/2013/NĐ-CP đối với cấp xã, phường còn nhiều nội dung không phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước tại cơ sở.

II. TÌNH HÌNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

1. Tình hình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại địa phương

Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã và quyết định áp dụng biện pháp quản lý hành chính tại địa phương trên địa bàn thị xã được tiến hành công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, đối tượng, không xâm phạm danh dự, sức khỏe, nhân phẩm, bí mật riêng tư của người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Đảm bảo được tham gia của cơ quan, tổ chức cá nhân trong cộng đồng trong việc giúp đỡ, giáo dục người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường. Tuy nhiên việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường gặp nhiều khó khăn như diện đối tượng và thủ tục đưa vào quản chặt chẽ hơn. Đa số các đối tượng cần áp dụng thường là những người nghiện ma túy, thường xuyên lang thang vắng nhà nên không chấp hành các quy định của địa phương trong quá trình quản lý.

2. Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường

Tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường: 13 trường hợp.

Số lượng hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 0

3. Số trường hợp áp dụng biện pháp thay thế xử lý hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên: 0 trường hợp

4. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính do Tòa án quyết định; số lượng hoãn, miễn chấp hành quyết định và tình hình quản lý người được hoãn, được tạm đình chỉ chấp hành quyết định tại điều 113 Luật xử lý vi phạm hành chính: 0 trường hợp

5. Số lượng đối tượng đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc: 01 trường hợp.

Giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại; không xác định được nơi cư trú thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại chuyển về cơ sở y tế điều trị: 0 trường hợp.

6. Số lượng đối tượng đang chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng: 0 trường hợp

Số lượng giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại; số lượng đối tượng không xác định được nơi cư trú thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại chuyển về cơ sở y tế điều trị: 0 trường hợp

7. Số lượng đối tượng không xác định được nơi cư trú là người chưa thành niên hoặc người ốm yếu, không còn khả năng lao động được đưa về cơ sở bảo trợ xã hội: 0 trường hợp

8. Khó khăn, vướng mắc

Công tác phối hợp quản lý giáo dục đối tượng tại gia đình và cộng đồng dân cư theo Nghị định 94/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng và Nghị định 111/2013/NĐ-CP về quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn của các ban ngành, đoàn thể ở các phường, xã, khu phố, thôn xóm còn yếu,

chưa vào cuộc hoặc vào cuộc mang tính hình thức, chủ yếu do công an xã, phường lập hồ sơ và quản lý, giáo dục

9. Đề xuất, kiến nghị

Tổ chức tập huấn, phổ biến Nghị định 94/NĐ-CP và Nghị định 111/NĐ-CP theo hướng chuyên sâu để trao đổi, kiến nghị các vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình áp dụng luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo về tổ chức, biên chế, kinh phí và các điều kiện khác cho thi hành pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Công an thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Phòng TNMT thị xã;
- Lưu: VT.TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



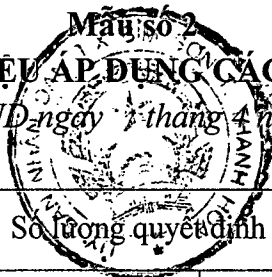
Mai Đình Lâm



Mẫu số 1
BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)

Số vụ vi phạm (vụ)						Số đối tượng bị xử phạt (đối tượng)									Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC										
Tổng số	Chia ra					Tổng số	Chia ra								Số quyết định XPVPHC (quyết định)		Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định)	Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (tr.đ)	Tổng số tiền phạt thu được (tr.đ)					
	Số vụ đã bị xử phạt	Số vụ chưa xử phạt	Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác				Tổng số	Tổ chức	Cá nhân						Đã thi hành	Chưa thi hành xong					Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định)			
			Chia ra						Tổng số	Chia ra															
			Truy cứu TNHS cấp cộng đồng	Thay thế đối với NCTN	Tổng số					Người thành niên		NCTN													
Tổng số	Chia ra					Tổng số	Chia ra																		
				Nam	Nữ		Tổng số	Nam	Nữ																
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24		
746	741	0	0	0	0	786	4	782	745	681	64	37	37	0	746	741	5	0	6	0	0		801.420.000		

Mẫu số 2
BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU ÁP DỤNG CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)



STT	Đối tượng bị xử phạt	Số lượng quyết định áp dụng các hình thức xử phạt (quyết định)													
		Cảnh cáo	Phạt tiền	Tịch thu tang vật, phương tiện		Tước QSDGP, CCHN có thời hạn			Đình chỉ hoạt động có thời hạn			Trục xuất			
				Tổng số (đ)	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra	
					Xử phạt chính	Xử phạt bổ sung (đ)		Xử phạt chính	Xử phạt bổ sung		Xử phạt chính	Xử phạt bổ sung		Xử phạt chính	Xử phạt bổ sung
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	Cá nhân (A)	39	707	1.390		1.390									
1	Người thành niên (A1)	02	707	1.390	0	1.390			0	0	0	0	0	0	0
	Người chưa thành niên (A2)	37	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Tổ chức (B)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Tổng cộng (A+B)	39	707	1.390	0	1.390			0	0	0	0	0	0	0

Mẫu số 3

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)

STT	Đối tượng bị xử phạt	Số lượng quyết định áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả (quyết định)									
		Khôi phục lại tình trạng ban đầu	Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh	Tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại, văn hóa phẩm có nội dung độc hại	Nộp lại khoản thu bất hợp pháp hoặc số tiền bằng giá trị tang vật, phương tiện đã bị tiêu thụ, tẩu tán	Tháo dỡ công trình vi phạm	Đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc tái xuất hàng hóa, vật phẩm, phương tiện	Cải chính thông tin	Loại bỏ yếu tố vi phạm trên hàng hóa, bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, vật phẩm	Thu hồi sản phẩm, hàng hóa không bảo đảm chất lượng	Các biện pháp khắc phục hậu quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Cá nhân (A)	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2
	Người thành niên (A1)	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2
	Người chưa thành niên (A2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Tổ chức (B)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Tổng cộng (A+B)	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN
VÀ BẢO ĐẢM XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

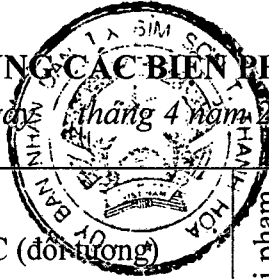
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)



Số lượng quyết định áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính (quyết định)														
Tạm giữ người			Giao cho gia đình, tổ chức quản lý người bị đề nghị áp dụng BPHLHC trong thời gian làm thủ tục áp dụng BPHLHC			Truy tìm đối tượng phải chấp hành quyết định đưa vào TGD, CSGDBB, CSCNBB trong trường hợp bỏ trốn			Khám người	Áp giải người vi phạm	Quản lý người nước ngoài trong thời gian làm thủ tục trục xuất	Tạm giữ TV, PT, GP, CCHN	Khám nơi cất giấu TV, PT	Khám phương tiện vận tải, đồ vật
Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra							
	Người thành niên	Người chưa thành niên		Người thành niên	Người chưa thành niên		Người thành niên	Người chưa thành niên						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Mẫu số 5

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2017 của UBND thị xã Bim Sơn)



Số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC (đối tượng)					Số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC (đối tượng)									Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC của TAND cấp huyện (đối tượng)								
Tổng số	Chia ra				Tổng số	Chia ra								Số đối tượng đang chấp hành quyết định	Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định	Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại	Số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định	Số vụ khiếu nại (vụ)	Số vụ bị khởi kiện (vụ)		
	GDTXPTT	Đưa vào TGD	Đưa vào CSGDBB	Đưa vào CSCNBB		Giới tính	Các BPXLHC				Số đối tượng đang chấp hành quyết định	Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định								Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại	Số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định
							Nam	Nữ	Số đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của UBND cấp xã	Tổng số												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		
14	13	0	0	01	0		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **631** /UBND-TCKH

Bìm Sơn, ngày **17** tháng 4 năm 2017

V/v rà soát kế hoạch và tham gia
ý kiến về đề án huy động vốn từ
nguồn thu quỹ đất cho đầu tư
phát triển trên địa bàn tỉnh

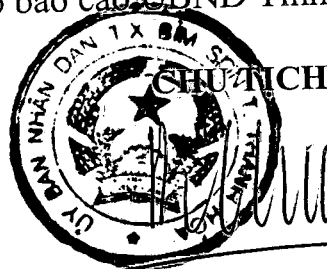
Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Văn bản số 1408/STC-QLCS.GC ngày 13/4/2017 của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa về rà soát kế hoạch và tham gia ý kiến về đề án huy động vốn từ nguồn thu quỹ đất cho đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh;

Sau khi rà soát lại danh mục kế hoạch đấu giá, đấu thầu các dự án có sử dụng đất, UBND thị xã Bìm Sơn đề xuất lại danh mục theo các phụ biểu chi tiết kèm theo.

Kính đề nghị Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TC-KH.



Bùi Huy Hùng